

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>921.9</b>	<b>922.0</b>	<b>924.8</b>	<b>920.6</b>	<b>923.3</b>	
<b>VN30F1910</b>	<b>10/17/2019</b>	<b>2</b>	<b>52,361</b>		<b>922.7</b>	<b>922.7</b>	<b>924.5</b>	<b>921.1</b>	<b>924.2</b>	<b>0.9</b>
<b>VN30F1911</b>	<b>11/21/2019</b>	<b>37</b>	<b>2,149</b>		<b>924.0</b>	<b>923.8</b>	<b>925.9</b>	<b>923.5</b>	<b>925.5</b>	<b>2.2</b>
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>65</b>	<b>19</b>		<b>921.0</b>	<b>920.7</b>	<b>924.3</b>	<b>920.7</b>	<b>923.1</b>	<b>-0.2</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>156</b>	<b>24</b>		<b>921.1</b>	<b>920.2</b>	<b>924.0</b>	<b>920.2</b>	<b>923.0</b>	<b>-0.3</b>

## SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III
- 21/10/2019 Công bố lãi suất của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc
- 24/10/2019 Quyết định lãi suất của ECB
- 29/10/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 31/10/2019 Kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu của ông Draghi
- 31/10/2019 Tuyên bố của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ (FOMC)
- 31/10/2019 Quyết định lãi suất của Fed

## NHẬN ĐỊNH

### Thị trường thiếu đi sự đồng thuận khi các cổ phiếu vốn hóa lớn trong danh mục vẫn biến động trái chiều

Chỉ số VN30 tiếp tục tăng nhẹ trong ngày 15/10 mặc dù mức độ phân hóa vẫn ở mức cao khi chưa có sự đồng thuận bứt phá. Thị trường giao dịch toàn bộ thời gian trong trạng thái tăng điểm với vài lần chùng xuống trong phiên nhưng lực cầu tốt đã giúp VN30 đứng vững. Mức tăng nhỏ, chủ yếu là sự đóng góp đến từ các cổ phiếu như MSN, TCB, VPB, BID, MWG trong khi nhóm cổ phiếu VHM, REE, GAS, SSI, SAB và HPG gây áp lực đến chỉ số. Hoạt động giao dịch trên thị trường quay trở lại dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý thận trọng vẫn bao trùm khi chỉ số có xu hướng tiến về sát vùng cản.

Hợp đồng tương lai VN30F1910 biến động nhỏ trong biên độ từ 921.1 điểm đến 924.5 điểm. Giá hợp đồng không còn tăng mạnh như phiên trước vì những ai muốn đóng vị thế bán phần lớn đã đạt được mục đích. Nhìn chung sự đồng thuận cả về khối lượng và giá của cổ phiếu trong danh mục chưa xảy ra thì chỉ số VN30 vẫn chỉ đủ sức cân bằng quanh vùng giá hiện tại. Do vậy, với thị trường biến động chậm thì việc hạn chế quyết định mua đuổi giá, kiên nhẫn chờ mua trong điều chỉnh là chiến lược thông minh trên thị trường hợp đồng tương lai.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

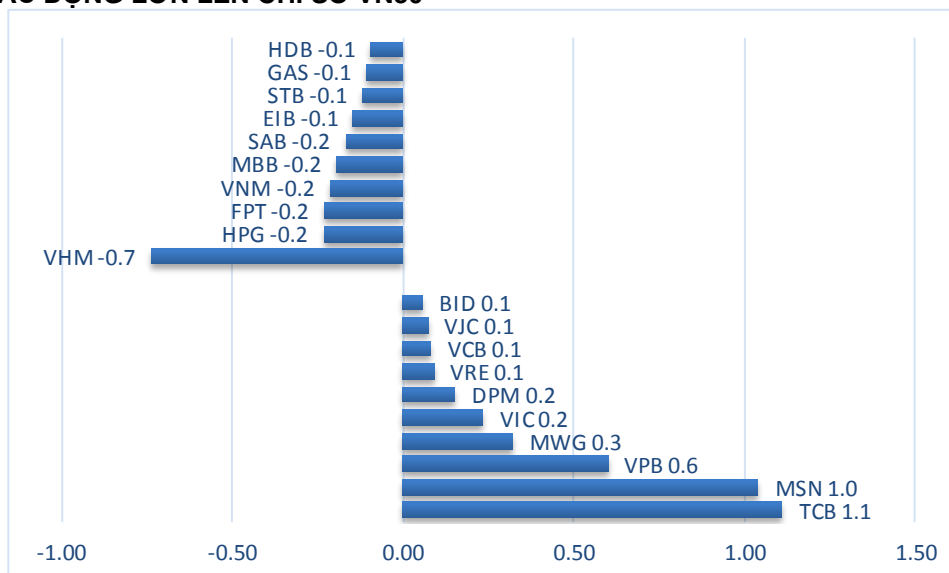
Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/15/2019	924.2	52,361	
10/14/2019	922.7	57,935	16,937
10/11/2019	915.5	69,772	17,007
10/10/2019	913.0	76,849	18,860
10/9/2019	914.8	74,477	19,417
10/8/2019	916.6	85,409	21,696
10/7/2019	912.2	68,845	20,370
10/4/2019	918.6	94,789	21,083
10/3/2019	926.0	86,857	21,796
10/2/2019	920.8	100,075	22,509

Ngày	VN30F1911	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/15/2019	925.5	2,149	
10/14/2019	924.0	2,388	2,152
10/11/2019	915.2	641	812
10/10/2019	915.2	339	633
10/9/2019	916.5	422	588
10/8/2019	917.3	393	424
10/7/2019	912.1	306	316
10/4/2019	920.0	219	324
10/3/2019	923.0	379	255
10/2/2019	919.5	279	205

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/15/2019	923.1	19	
10/14/2019	921.0	98	527
10/11/2019	913.3	24	527
10/10/2019	912.8	66	538
10/9/2019	913.0	48	500
10/8/2019	915.1	53	509
10/7/2019	910.1	114	517
10/4/2019	915.2	63	483
10/3/2019	920.1	47	477
10/2/2019	918.1	34	464

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/15/2019	923.0	24	
10/14/2019	921.1	114	103
10/11/2019	913.3	97	109
10/10/2019	911.8	28	122
10/9/2019	913.4	37	118
10/8/2019	913.5	24	123
10/7/2019	910.8	29	120
10/4/2019	914.7	83	127
10/3/2019	920.9	104	127
10/2/2019	920.0	98	129

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



## DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	141,534.8	1.1	26.1	26.6	19.8	2.6
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	6,851.1	0.6	3.4	0.2	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	80,797.9	1.0	54.0	0.0	14.8	1.1
4	BVH	Bảo hiểm	50,183.5	0.8	7.6	23.7	47.6	3.3
5	DPM	Hóa chất	5,987.4	0.4	18.8	29.9	17.9	0.8
6	EIB	Ngân hàng	20,531.5	2.6	0.2	0.0	38.5	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	38,933.1	4.7	38.2	0.0	13.2	2.9
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	193,691.7	1.5	19.7	45.4	16.7	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	7,838.8	1.1	7.1	0.0	14.0	1.3
10	HDB	Ngân hàng	27,762.3	2.9	40.6	6.0	9.8	1.8
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	58,948.9	<b>5.4</b>	77.6	11.4	7.7	1.3
12	MBB	Ngân hàng	53,295.7	4.8	88.3	0.0	7.8	1.6
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	91,411.6	<b>5.5</b>	32.0	8.7	23.7	2.9
14	MWG	Bán lẻ	55,563.4	<b>5.4</b>	41.4	0.0	15.9	5.3
15	NVL	Bất động sản	57,780.7	3.5	25.1	31.2	17.3	2.9
16	PNJ	Trang sức	17,805.0	2.2	11.5	0.0	16.9	4.4
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,688.9	1.0	23.2	0.0	7.2	1.2
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	14,558.9	0.7	553.8	46.0	71.4	2.5
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	164,681.0	2.7	2.6	36.6	38.1	9.4
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	11,030.7	0.8	23.7	94.0	34.7	1.7
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,974.0	1.0	25.5	42.9	10.8	1.2
22	STB	Ngân hàng	19,930.4	2.9	30.9	11.0	9.2	0.8
23	TCB	Ngân hàng	84,792.4	<b>8.3</b>	60.4	0.0	9.6	1.5
24	VCB	Ngân hàng	315,996.4	3.8	55.1	6.2	18.0	4.1
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	289,398.0	4.6	55.6	33.9	19.2	6.7
26	VIC	Bất động sản	396,158.8	<b>7.6</b>	26.4	21.7	72.0	4.8
27	VJC	Du lịch & Giải trí	73,127.9	<b>5.7</b>	67.3	10.1	14.2	5.4
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	223,418.8	<b>9.8</b>	149.6	41.0	23.5	7.9
29	VPB	Ngân hàng	55,399.7	<b>5.8</b>	80.8	0.0	7.5	1.4
30	VRE	Bất động sản	74,172.9	2.1	75.1	17.4	30.8	2.6

Nguồn: Bloomberg 10/15/2019

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>